

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2024/HS-ST

Ngày: 29 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Chính Nghĩa.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mạnh Hùng.

Bà Mai Tường Vi.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Loan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2024/TLST- HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

* Họ và tên: Nguyễn Đức L1; tên gọi khác: không; sinh ngày: 08/8/1971, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ xb, khu S1 1, phường S2, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: công nhân Công ty C1 - TKV; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Nguyễn Văn H1 (đã chết) và bà: Lã Thị K1; có vợ: Hà Thị H1, sinh năm 1984; có 04 con: con lớn sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/01/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả - có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Tiến D1, sinh năm 1977; địa chỉ: tổ 4, khu S1 1, phường S2, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh - có mặt.

* Người chứng kiến: Nguyễn Văn K2, Vũ Đức V2 (đều vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: hồi 16 giờ 00 phút ngày 15/01/2024 tại khu vực tổ 3, khu S1, phường S2, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Nguyễn Đức L1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ:

trong tay trái L1 01 (một) túi nilon kích thước (2x2) cm, chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu vàng, đã qua sử dụng, lắp sim số 0399.013.789, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn trắng đen bạc, BKS xxxx.

Kết luận giám định số 129/KL-KTHS, ngày 19/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, xác định: mẫu vật thu giữ của Nguyễn Đức L1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng 0,45 gam (không phải bốn lăm gam). Hoàn lại 0,4 gam mẫu giám định.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức L1 khai nhận: L1 sử dụng ma túy "đá" từ giữa năm 2023 đến nay. Vật chứng bị thu giữ là ma túy của L1 mua của người đàn ông tên Tú (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 500.000 đồng, tại khu vực đường giày da gần bờ hồ Cao Sơn, phường S2 để sử dụng cho bản thân, nhưng đang đi tìm nơi sử dụng tại khu vực cổng chào thuộc tổ x, khu S1, phường S2 thì bị công an bắt quả tang.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tiến D1 có lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa như sau: chiếc xe máy nhãn hiệu Hon Da Wave màu trắng biển kiểm soát xxxx mà Công an thu giữ của Nguyễn Đức L1 ngày 15/01/2024 là xe của anh, do anh mua lại của cháu Nguyễn Thị Thúy Q1, sinh năm 2003 trú tại tổ xx, khu S3, phường Đ1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh cách đây khoảng một năm trước với giá 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng). Khi mua bán xe, chỉ giao dịch miệng với nhau chứ không làm hợp đồng mua bán xe. Khoảng 13 giờ ngày 15/01/2024, anh đang ở nhà thì L1 hỏi mượn xe máy của anh nói ra ngoài có chút việc nên anh đã đồng ý cho mượn. Anh đã được nhận lại chiếc xe Hon Da Wave màu trắng biển kiểm soát xxxx và không yêu cầu gì khác.

* Người chứng kiến Nguyễn Văn K2 và Vũ Đức V2 đều có các lời khai chứng kiến việc Công an kiểm tra, bắt giữ người đàn ông tàng trữ ma túy và thu giữ vật chứng. Anh Kiên khai: vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15/01/2024, anh có việc đi qua Cổng chào khu S1, phường S2, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, thì thấy lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ một người đàn ông mặc áo khoác màu xanh, quần tối màu đi xe máy Hon Da Wave màu trắng. Anh lại gần xem thấy người bị bắt khai với Công an tên là Nguyễn Đức L1, sinh năm 1971, nơi thường trú tại tổ 4, khu S1, phường S2, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Anh chứng kiến Công an thu trong tay trái của L1 01 (một) túi Nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Anh nghe thấy L1 khai nhận với Công an đó là ma túy đá L1 vừa mới mua được mang theo mục đích để sử dụng; thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của L1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo vỏ màu vàng và thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Hon Da Wave màu sơn trắng biển kiểm soát xxxx. Ngoài ra, Công an không thu giữ đồ vật, tài sản gì khác của L1.

Bản cáo trạng số 53/CT - VKSCP ngày 25/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Nguyễn Đức L1 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm

truy tố như nội dung cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L1 từ 14 (mười bốn) tháng tù đến 17 (mười bảy) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ 15/01/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; đề nghị trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu vàng, màn hình đã vỡ kèm 01 sim đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức L1 khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố.

Bị cáo thừa nhận việc bị khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử là đúng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với biên bản khám xét, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; phù hợp với kết luận giám định số: 129/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh về khối lượng ma túy bị thu giữ; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan về việc bị cáo mượn xe mô tô của Nguyễn Tiến D1 để đi mua ma túy về sử dụng; phù hợp với lời khai của những người chứng kiến là các anh Nguyễn Văn K2, Vũ Đức V2 đã chứng kiến việc Công an kiểm tra bắt giữ bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy và thu toàn bộ vật chứng; phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: hồi 16 giờ 00 phút ngày 15/01/2024 tại tổ 3, khu S1, phường S2, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Đức L1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,45 gam ma túy; loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi của Nguyễn Đức L1 đã phạm tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương và tiếp tay cho các đường dây mua bán trái phép chất ma túy; Ma túy là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có mẹ đẻ là bà Lã Thị K1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng III và có con đẻ là cháu Nguyễn Hà Gia Vy, sinh ngày 01/02/2007 bị khuyết tật bẩm sinh nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo đã mất việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5] Về vật chứng: lượng ma túy hoàn lại sau giám định có trong 01 (một) phong bì còn nguyên niêm phong số: 129/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu vàng màn hình đã vỡ kèm 01 sim không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Chiếc xe mô tô Hon Da Wave màu trắng biển kiểm soát xxxx, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho L1 nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Đức L1 phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Nguyễn Đức L1 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ 15/01/2024.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì còn nguyên niêm phong số: 129/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức L1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo vỏ màu vàng màn hình đã vỡ kèm 01 sim điện thoại có các dãy số 8984, 0488, 4100, 7367, 411.

Tình trạng vật chứng được xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 106/BB - THA ngày 14 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Đức L1 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Cẩm phả;
- CQTHADS TP Cẩm phả;
- CCTHAHS - CA TP Cẩm Phả;
- CQCSĐT-CA TP Cẩm Phả;
- Nhà tạm giữ CA TP CP;
- Bị cáo;
- Người có QLVNVLQ;
- Lưu HS-VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trần Chính Nghĩa

